

Số: **95** /BC-UBND

Bình Định, ngày **05** tháng **7** năm **2018**

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện Nghị định số 169/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia

Thực hiện Công văn số 4305/BQP-BĐBP ngày 26/4/2018 của Bộ Quốc phòng về việc tổng kết thực hiện Nghị định số 169/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; UBND tỉnh Bình Định báo cáo kết quả cụ thể như sau:

1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện

Ngay sau khi Nghị định số 169/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia có hiệu lực, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan bổ sung nội dung của Nghị định cùng các văn bản pháp luật liên quan như: Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền; Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển; Nghị định 77/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính vào trong kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm và từng giai đoạn trên địa bàn tỉnh, như: Quyết định 1299/QĐ-UBND ngày 29/4/2014 về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện đề án “Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2013 - 2016”; Quyết định 1850/QĐ-UBND ngày 04/6/2014 ban hành Kế hoạch thực hiện đề án “Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư giai đoạn 2013 - 2016; Quyết định 1850/QĐ-UBND ngày 04/6/2016 ban hành Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm 2016; Quyết định 3569/QĐ-UBND ngày 27/9/2017 ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021” để tổ chức triển khai thực hiện.

Hàng năm, UBND các huyện, thành phố trong tỉnh, nhất là các địa phương ven biển đều ký kết chương trình phối hợp với các Đoàn Biên phòng trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản các quy định

về công tác quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, từng bước góp phần nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ đảng viên, quần chúng nhân dân, các doanh nghiệp và lực lượng vũ trang trong khu vực biên giới biển, khu vực cửa khẩu cảng.

Sở Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với UBMTTQVN và HĐND các cấp trong tỉnh thường xuyên theo dõi, thống kê, kiểm tra, giám sát công tác xử lý hành chính về lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia. Quá trình thực hiện chưa để xảy ra tình trạng khiếu nại, khởi kiện hoặc vi phạm pháp luật do hành vi của đội ngũ cán bộ, công chức và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền gây ra.

2. Kết quả xử lý vi phạm hành chính

- Số vụ, đối tượng phát hiện, xử phạt: 64 vụ/64 đối tượng.
- Kết quả áp dụng hình thức xử phạt chính và hình thức xử phạt bổ sung.
 - + Áp dụng hình thức phạt chính (phạt tiền): 64 vụ/64 đối tượng.
 - + Áp dụng hình thức phạt bổ sung: Không.
- Kết quả áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả và các biện pháp ngăn chặn và đảm bảo cho việc xử phạt vi phạm hành chính.
 - + Các biện pháp khắc phục hậu quả:
 - * Buộc rời khỏi khu vực cửa khẩu cảng biên: 01 vụ/01 đối tượng.
 - * Buộc nộp lại giấy phép đi bờ: 05 vụ/05 đối tượng.
 - + Các biện pháp ngăn chặn: Không.
- Số vụ, đối tượng chuyển các cấp, cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý: Không.
- Số vụ, đối tượng các cơ quan, tổ chức chuyển đến: Không.
- Thu nộp ngân sách nhà nước từ tiền xử phạt và tiền bán tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ nhà nước: 77.500.000 đồng (*Bảy mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

3. Những khó khăn, vướng mắc, bất cập và nguyên nhân

Trong thời gian qua, công tác triển khai thực hiện Nghị định số 169/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia đã được UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương nghiêm túc thực hiện. Tuy nhiên, qua nghiên cứu thực tiễn còn bộc lộ nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập, cụ thể:

3.1. Những khó khăn, vướng mắc, bất cập xuất phát từ các quy định của Nghị định 169/2013/NĐ-CP

a) Về hành vi vi phạm hành chính

- Một số quy định còn chồng chéo giữa các điều, khoản, các lĩnh vực khác nhau dẫn đến khó áp dụng hoặc áp dụng nhưng thiếu thống nhất, như: Hành vi vi phạm liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ biển báo trong khu vực

biên giới, công trình biên giới (được quy định ở cả Điều 4 và Điều 7 của Nghị định); hành vi vi phạm quy định của người và tàu thuyền trong khu vực cửa khẩu cảng thuộc phạm vi điều chỉnh của Điều 10 “Vi phạm các quy định về đảm bảo an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng” nhưng lại được quy định tại Điều 9 “Vi phạm quy định của người và tàu thuyền trong khu vực biên giới biển...”; hành vi dẫn dắt, giúp đỡ, tạo điều kiện cho người, phương tiện đi lại quá phạm vi quy định, giả mạo giấy tờ của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoạt động trong khu vực biên giới, vành đai biên giới thuộc phạm vi điều chỉnh của Điều 6 “Hành vi cư trú, đi lại, hoạt động trong khu vực biên giới” nhưng lại được quy định ở Điều 5 “Vi phạm các quy định về qua lại biên giới, xâm cư, vượt biên giới...”; hành vi mua bán, trao đổi, vận chuyển trái phép qua biên giới quốc gia các chất gây hại hoặc có nguy cơ gây hại cho sức khỏe nhân dân, môi trường, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới (khoản 6, Điều 5), trên thực tế hành vi này đã được quy định tại Nghị định 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Một số hành vi chậm được bổ sung theo các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành sau khi Nghị định 169/2013/NĐ-CP có hiệu lực dẫn đến hiệu quả công tác xử phạt vi phạm hành chính không cao, như: Hành vi vi phạm của phương tiện giao thông đường bộ, đường hàng không; vi phạm của người Việt Nam vào khu vực biên giới thăm dò, khảo sát về địa chất, khoáng sản, nguồn lợi thủy sản, hải sản trong khu vực biên giới biển; người Việt Nam vào khu vực biên giới nhưng không có chứng minh thư nhân dân, hộ chiếu, căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác và không thực hiện về khai báo tạm trú theo quy định của pháp luật; hành vi vi phạm của người, phương tiện nước ngoài thường trú, tạm trú tại Việt Nam vào khu vực Biên giới, khu vực cảng làm việc, đầu tư, kinh doanh, du lịch, nghiên cứu khoa học, thăm dò khai thác tài nguyên khoáng sản nhưng không đầy đủ hộ chiếu, thị thực, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế hoặc không làm thủ tục thông báo, báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền Việt Nam; hành vi không khai báo về việc người nước ngoài không đủ điều kiện nhập cảnh đi cấp cứu tại các cơ sở y tế Việt Nam.

- Một số thuật ngữ không được điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành như: Thuật ngữ “cửa khẩu cảng biển” với “cửa khẩu cảng”, “kiểm tra, giám sát Biên phòng” với “Kiểm tra, kiểm soát, giám sát Biên phòng”.

- Một số văn bản pháp luật liên quan đến biên giới quốc gia đã hết hiệu lực nhưng chậm được hủy bỏ, như: Nghị định số 93/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông hàng hải, đường thủy nội địa; biển báo “khu vực cửa khẩu”.

b) Về thẩm quyền xử phạt của các chức danh theo quy định tại Nghị định số 169/2013/NĐ-CP

- Mức xử phạt tiền tối đa đối với lĩnh vực quản lý và bảo vệ biên giới quốc gia và của từng hành vi vi phạm còn thấp, chưa tương xứng với tính chất,

hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra và tình hình kinh tế xã hội của đất nước hiện nay.

- Một số biện pháp khắc phục hậu quả chưa được bổ sung kịp thời như biện pháp “buộc thu hồi giấy phép xuống tàu”, “buộc rời khỏi lãnh hải Việt Nam” đối với tàu thuyền nước ngoài theo quy định của Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng và Nghị định 71/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Thẩm quyền của Chỉ huy trưởng Biên phòng cấp tỉnh, Hải đoàn trưởng Hải đoàn Biên phòng và Cục trưởng Cục Cảnh sát biển đã bị hạn chế khi áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (không quá 50.000.000 đồng – Điểm d, khoản 4, Điều 13; điểm c, khoản 7, Điều 16). Quy định như trên là mâu thuẫn với Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, gây khó khăn cho công tác xử phạt của Bộ đội Biên phòng và Cảnh sát biển trong quá trình thực thi nhiệm vụ trong khu vực biên giới.

- Một số thuật ngữ về chức danh của những người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong Bộ đội Biên phòng không thống nhất với các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và quy định của Bộ Quốc phòng như: “Chỉ huy trưởng Hải đội Biên phòng”, “Trưởng đồn Biên phòng”, “Chỉ huy trưởng Hải đoàn Biên phòng”, “Chỉ huy trưởng Tiểu khu Biên phòng” dẫn đến một số đơn vị lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện.

3.2. Những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc tổ chức thực hiện Nghị định 169/2012/NĐ-CP

- Quá trình thực hiện, nhiều nội dung trong Nghị định 169/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia không còn phù hợp, tạo kẽ hở cho các đối tượng lợi dụng hoạt động nhưng chậm được nghiên cứu sửa đổi, bổ sung dẫn đến kết quả xử phạt vi phạm hành chính không cao.

- Một số ngành, địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia nên việc phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện nhiều mặt còn hạn chế.

- Công tác phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng thiếu chặt chẽ; việc bố trí cán bộ ở một số địa phương còn mang tính kiêm nhiệm, trình độ năng lực, kinh phí hoạt động chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

3.3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc, bất cập

- Nghị định số 169/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia có phạm vi điều chỉnh rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhiều cơ quan, đơn vị nên khó khăn trong việc quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện.

- Công tác bố trí đội ngũ cán bộ chuyên trách tại một số ngành, địa phương và công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, bố trí ngân sách chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác sơ, tổng kết chưa được duy trì một cách nề nếp dẫn đến chậm phát hiện những sơ hở, thiếu sót, bất cập để đề nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và hệ thống các văn bản pháp luật hiện hành.

4. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị Bộ Quốc phòng tham mưu cho Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 169/2013/NĐ-CP, cụ thể:

a) Về hành vi vi phạm

- Ngoài các hành vi vi phạm của người, tàu thuyền trong khu vực biên giới (điểm e, khoản 2, Điều 1) cần bổ sung thêm hành vi vi phạm của phương tiện đường bộ, đường sắt và đường hàng không là đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định về quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia.

- Sửa cụm từ “cửa khẩu cảng biển” thành cụm từ “cửa khẩu cảng” trong Nghị định 169/2013/NĐ-CP cho phù hợp với Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng.

- Bỏ hành vi “vi phạm quy định của người, tàu thuyền trong khu vực cửa khẩu cảng biển” tại điểm g, khoản 2, Điều 1 vì nội dung này đã được thể hiện tại điểm h, khoản 2, Điều 1 “vi phạm các quy định về bảo đảm an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng”. Quy định như trên cũng để đảm bảo tính thống nhất theo các quy định tại Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng.

- Bổ sung 02 biện pháp khắc phục hậu quả tại Điều 2, Nghị định 169/2013/NĐ-CP, cụ thể:

+ Biện pháp “buộc thu hồi giấy phép xuống tàu” cho phù hợp với điểm b, khoản 2, Điều 23 Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng.

+ Biện pháp “buộc rời khỏi lãnh hải Việt Nam” đối với tàu thuyền nước ngoài hoạt động trong khu vực biên giới biển cho phù hợp với điểm d, khoản 5, Điều 8, Nghị định 71/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Bỏ quy định về hành vi “làm hư hại, xê dịch hoặc có bất cứ hành động gì có hại tới biển báo trong khu vực biên giới, công trình biên giới tại điểm a, khoản 2, Điều 4. Vì nội dung này đã được quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 7 về hành vi vi phạm các quy định về quản lý, bảo vệ công trình biên giới, biển báo, vùng cấm trong khu vực biên giới. Trên thực tế thì nội dung này không thuộc phạm vi điều chỉnh của Điều 4, Nghị định 169/2013/NĐ-CP.

- Bỏ cụm từ về biển báo “khu vực cửa khẩu” tại khoản 1, Điều 7, Nghị định 169/2013; bổ sung biển báo “khu vực biên giới biển”, “khu vực hạn chế hoạt động” cho phù hợp với Điều 4, Thông tư 162/2016/TT-BQP ngày 21/10/2016 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 71/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển.

- Cần quy định một cách cụ thể về hình thức, mức độ xử lý đối với hành vi phá dỡ hoặc làm hư hỏng kết cấu, thiết bị của công trình biên giới (khoản 5, Điều 8) theo từng mức độ, hậu quả thiệt hại do hành vi của cá nhân, tổ chức gây ra.

- Tách quy định về hành vi dẫn dắt, giúp đỡ, tạo điều kiện cho người, phương tiện đi lại quá phạm vi quy định (khoản 4, Điều 5); giả mạo giấy tờ của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoạt động trong khu vực biên giới, vành đai biên giới (điểm đ, khoản 5, Điều 5) để nhập vào Điều 6 của Nghị định 169/2013/NĐ-CP về hành vi vi phạm quy định cư trú, đi lại, hoạt động trong khu vực biên giới. Trên thực tế hai hành vi trên không thuộc phạm vi điều chỉnh của Điều 5 Nghị định 169/2013/NĐ-CP.

- Bỏ quy định về hành vi mua bán, trao đổi, vận chuyển trái phép qua biên giới quốc gia các chất gây hại hoặc có nguy cơ gây hại cho sức khỏe nhân dân, môi trường, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới (khoản 6, Điều 5). Vì hành vi này đã được quy định tại Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Sửa đổi điểm a, khoản 1, Điều 6, Nghị định 169/2013/NĐ-CP, cụ thể: Bỏ cụm từ “Cư trú, đi lại không đúng quy định trong khu vực biên giới” thành “Người Việt Nam vào khu vực biên giới không có chứng minh thư nhân dân, hộ chiếu, căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, không thực hiện về khai báo tạm trú theo quy định của pháp luật”.

- Sửa đổi toàn bộ Điều 8, Nghị định 169/2013/NĐ-CP về hành vi vi phạm quy định về xây dựng các công trình trong khu vực biên giới cho phù hợp với Điều 8, Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền và Điều 11, Nghị định số 71/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển theo hướng quy định xử phạt vi phạm hành chính về 02 hành vi:

+ Khi triển khai thực hiện các dự án, công trình trong khu vực biên giới mà chủ đầu tư không thông báo bằng văn bản cho Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh và chính quyền địa phương sở tại biết.

+ Các cơ quan, tổ chức tham gia khảo sát, thiết kế, thi công, triển khai thực hiện các dự án, công trình ở khu vực biên giới mà không thông báo cho Đoàn Biên phòng, ủy ban nhân dân cấp xã sở tại về danh sách người, phương tiện, thời gian, nội dung hoạt động.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3; điểm a, c, khoản 5, Điều 9, Nghị định 169/2013/NĐ-CP cho phù hợp với Điều 10, Nghị định số 71/2015/NĐ-CP của

Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển, cụ thể:

+ Bổ sung một số hành vi bị xử phạt vào khoản 3, Điều 9:

* Hành vi: Người, phương tiện nước ngoài tiến hành các hoạt động điều tra, thăm dò, khảo sát, nghiên cứu, đánh bắt hải sản, khai thác tài nguyên trong khu vực biên giới biển đã được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp phép nhưng không thông báo cho UBND, Bộ đội Biên phòng cấp tỉnh.

* Hành vi: Người nước ngoài thường trú, tạm trú ở Việt Nam đến khu vực Biên giới biển hoặc đến các đảo, quần đảo (trừ khu du lịch, dịch vụ, kinh tế) không có hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu hợp lệ và thị thực do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam cấp (trừ trường hợp được miễn thị thực), giấy tờ liên quan đến cư trú tại Việt Nam.

* Hành vi: Người nước ngoài làm việc tại khu kinh tế trong khu vực biên giới biển hoặc có một phần địa giới thuộc khu vực biên giới biển mà chủ sử dụng lao động, đối tác phía Việt Nam không thông báo cho Sở Lao động thương binh và xã hội cấp tỉnh, UBND cấp huyện, Công an cấp xã và Đoàn Biên phòng sở tại.

+ Sửa đổi cụm từ “kiểm tra, giám sát Biên phòng” thành cụm từ “Kiểm tra, kiểm soát, giám sát Biên phòng” (điểm a, khoản 5, Điều 9).

+ Sửa đổi, bổ sung cụm từ “Tiến hành các hoạt động thăm dò, khai thác hải sản, nghiên cứu khoa học, khai thác tài nguyên trong khu vực biên giới biển....” thành “Người, phương tiện Việt Nam khi tiến hành hoạt động thăm dò, nghiên cứu khoa học, khảo sát về địa chất, khoáng sản, tài nguyên, nguồn lợi thủy sản, hải sản trong khu vực biên giới biển.....” (điểm c, khoản 5, Điều 9).

- Bổ sung một số hành vi bị xử phạt vào Điều 10, Nghị định 169/2013/NĐ-CP cho phù hợp với Nghị định 77/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng, cụ thể:

+ Người nước ngoài đến làm việc, hoạt động tại cửa khẩu cảng không có hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế.

+ Không khai báo với Đoàn Biên phòng cửa khẩu cảng về thông tin, tình trạng sức khỏe của thuyền viên, hành khách sau khi đưa thuyền viên, hành khách nước ngoài không đủ điều kiện nhập cảnh theo quy định của pháp luật Việt Nam đi cấp cứu tại các cơ sở y tế của Việt Nam.

- Sửa đổi Điều 12, Nghị định 169/2013/NĐ-CP, cụ thể: Sửa cụm từ “Nghị định 93/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông hàng hải, đường thủy nội địa” thành “Nghị định 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hàng hải”.

b) Về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính

- Sửa cụm từ “Chỉ huy trưởng Hải đội Biên phòng” thành “Hải đội trưởng Hải đội Biên phòng”, cụm từ “Trưởng đồn Biên phòng” thành “Đồn trưởng Đồn Biên phòng”, cụm từ “Chỉ huy trưởng Hải đoàn Biên phòng” thành “Hải đoàn trưởng Hải đoàn Biên phòng”, cụm từ “Chỉ huy trưởng Tiểu khu Biên phòng” thành “Tiểu khu trưởng Tiểu khu Biên phòng” cho phù hợp với Luật xử lý vi phạm hành chính và quy định của Bộ Quốc phòng về các chức danh trong Bộ đội Biên phòng.

- Sửa đổi điểm c, khoản 1, Điều 24, Luật xử lý vi phạm hành chính theo hướng nâng mức phạt tiền tối đa đối với lĩnh vực quản lý và bảo vệ biên giới quốc gia. Đồng thời nâng mức tiền phạt cho các hành vi vi phạm và thẩm quyền xử phạt của các chức danh trong Nghị định 169/2013/NĐ-CP cho phù hợp với tình hình kinh tế xã hội và yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia trong thời gian tới.

- Sửa đổi điểm d, khoản 4, Điều 13 và điểm c, khoản 7, Điều 16 Nghị định 169/2013/NĐ-CP theo hướng không giới hạn giá trị tang vật, phương tiện vi phạm bị tịch thu đối với thẩm quyền của Chỉ huy trưởng Biên phòng cấp tỉnh, Hải đoàn trưởng Hải đoàn Biên phòng và Cục trưởng Cục Cảnh sát biển nhằm đảm bảo tính thống nhất đối với các quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và tính kịp thời, linh hoạt trong quá trình xử lý vi phạm.

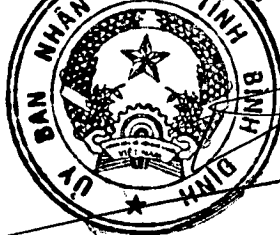
UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Quốc phòng. / *AW* / *MB*

Nơi nhận:

- Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh BDBP);
- CT, PCT TT UBND tỉnh;
- BCH BDBP tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K11. *me*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

ĐOCHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng